

Số: 14553/BTC-TCNH
V/v chấp hành quy định pháp luật
về kinh doanh trò chơi điện tử
có thưởng.

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2024

Kính gửi: Các doanh nghiệp kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng.

Triển khai thực hiện Nghị định số 121/2021/NĐ-CP ngày 27/12/2021 của Chính phủ về kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài, trong năm 2024 Bộ Tài chính đã chủ trì phối hợp các Bộ, ngành, địa phương kiểm tra định kỳ tại một số doanh nghiệp kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài (TCĐTCT). Kết quả kiểm tra cho thấy, một số doanh nghiệp kinh doanh TCĐTCT còn có tồn tại, hạn chế trong việc tuân thủ quy định của pháp luật.

Để đảm bảo việc chấp hành quy định pháp luật về kinh doanh TCĐTCT, Bộ Tài chính đề nghị doanh nghiệp kinh doanh TCĐTCT tổ chức hoạt động kinh doanh theo đúng nội dung được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp phép; tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật trong quá trình kinh doanh, cụ thể như sau:

1. Thường xuyên rà soát để ban hành và sửa đổi các Quy chế, Thẻ lệ; cập nhật đầy đủ nội dung của Quy chế, Thẻ lệ phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và gửi đến các cơ quan quản lý nhà nước theo quy định.

2. Bố trí hệ thống camera theo dõi, giám sát thường xuyên toàn bộ hoạt động trong Điểm kinh doanh casino (24/24 giờ), trong đó đảm bảo hình ảnh theo dõi phải rõ nét, được lưu trữ liên tục trong thời gian tối thiểu là 180 ngày, kể từ ngày ghi hình và thực hiện đầy đủ các biện pháp để kiểm soát các đối tượng ra, vào Điểm kinh doanh theo quy định tại Nghị định số 121/2021/NĐ-CP.

3. Việc mua, quản lý và sử dụng máy trò chơi và thiết bị trò chơi tại Điểm kinh doanh phải thuộc số lượng, chủng loại máy, loại hình doanh nghiệp được phép kinh doanh; quản lý máy trò chơi, thiết bị dự phòng máy trò chơi theo đúng quy định của pháp luật. Thực hiện mở Sổ quản lý máy trò chơi theo đúng quy định và rà soát toàn bộ các máy trò chơi bị hỏng, trường hợp không thể sửa chữa hoặc khôi phục hoạt động bình thường, đề nghị doanh nghiệp thực hiện tái xuất hoặc tiêu hủy theo đúng quy định tại Nghị định số 121/2021/NĐ-CP.

4. Rà soát và lập hóa đơn đổi tiền cho khách theo đúng mẫu theo quy định tại Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 39/2022/TT-BTC ngày

24/6/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 121/2021/NĐ-CP ngày 27/12/2021 của Chính phủ về kinh doanh TCĐTCT.

5. Bố trí người quản lý, điều hành Điểm kinh doanh theo đúng danh sách đã đăng ký trong hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoặc theo văn bản đã thông báo đến cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và đáp ứng điều kiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 19 Nghị định số 121/2021/NĐ-CP. Trường hợp doanh nghiệp có nhu cầu thay đổi người quản lý, điều hành Điểm kinh doanh, doanh nghiệp phải tuân thủ các điều kiện theo quy định và phải thông báo bằng văn bản đến các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

6. Thực hiện chế độ báo cáo tài chính, báo cáo nghiệp vụ kinh doanh TCĐTCT và công khai báo cáo tài chính được kiểm toán theo đúng quy định tại Điều 10 Thông tư số 39/2022/TT-BTC.

7. Nghiêm túc tổ chức hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 121/2021/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn liên quan.

8. Trường hợp doanh nghiệp kinh doanh TCĐTCT theo hợp đồng hợp tác kinh doanh, việc thực hiện phải theo đúng thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật. Doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh phải chịu trách nhiệm đầy đủ trước pháp luật Việt Nam về mọi hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực trò chơi có thưởng.

9. Nghiêm cấm việc cho phép các đối tượng không được phép vào chơi tại Điểm kinh doanh TCĐTCT theo quy định của pháp luật.

Bộ Tài chính đề nghị các doanh nghiệp kinh doanh TCĐTCT triển khai thực hiện nghiêm các quy định, trường hợp sai phạm sẽ bị xử lý theo pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính và pháp luật có liên quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Nguyễn Văn Thắng (để b/c);
- Thứ trưởng Nguyễn Đức Chi (để b/c);
- Các Bộ: CA, KHĐT, VHTTDL;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- UBND các tỉnh/thành phố;
- Lưu: VT, TCNH (N.P.M.Hạnh - 75b).*ph*

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ TÀI CHÍNH CÁC
NGÂN HÀNG VÀ TỔ CHỨC TÀI CHÍNH
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Nguyễn Hoàng Dương

DANH SÁCH UBND TỈNH/THÀNH PHỐ

STT	Tỉnh/thành phố
1	Hà Nội
2	Lạng Sơn
3	Bắc Ninh
4	Hải Phòng
5	Quảng Ninh
6	Thanh Hóa
7	Vĩnh Phúc
8	Thừa Thiên Huế
9	Khánh Hòa
10	Đà Nẵng
11	Nghệ An
12	Quảng Nam
13	TP Hồ Chí Minh
14	Bình Thuận
15	Cần Thơ
16	Bà Rịa – Vũng Tàu
17	Bình Dương
18	Đồng Nai